

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số A, ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số A, ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/02/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung:

Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị C thống nhất giao 02 con chung tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 09/10/2009 và Nguyễn Thị H1, sinh ngày 10/9/2011 cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng.

Thống nhất anh Nguyễn Văn K không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

2.3 Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Ông Nguyễn Văn K tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số **0005475**, ngày **11/02/2025** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Ông K được nhận lại 150.000 đồng.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện L;
- Chi Cục THADS huyện L;
- UBND xã Đ;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (kx).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Kim Xuyên